

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành.

Thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ giao, Bộ Giao thông vận tải xin báo cáo về tình hình thực hiện Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 gồm 11 dự án thành phần, trong đó có 08 dự án đầu tư công¹ và 03 dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư².

1. Công tác GPMB

Công tác GPMB các dự án thành phần được bắt đầu thực hiện từ tháng 6/2019, đến nay đã cơ bản hoàn thành. Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng tại Hội nghị giao ban trực tuyến ngày 20/10/2021³, các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các khối lượng còn lại của công tác GPMB (từ ngày 20/10/2021 đã bàn giao thêm 2,4km, tương đương 0,37%). Khối lượng còn lại không nhiều, hiện chỉ còn cục bộ một số vị trí với tổng chiều dài khoảng 5,2/652,86km (chiếm 0,8%), một số khu TĐC và một số công trình hạ tầng kỹ thuật đang được các địa phương tích cực triển khai thực hiện⁴ (do đại dịch COVID-19 nên tiến độ thực hiện khối lượng còn lại của công tác GPMB bị ảnh hưởng).

(Khối lượng còn lại của công tác GPMB thể hiện tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Tình hình triển khai thi công

Hiện nay, toàn bộ 11/11 dự án thành phần đã khởi công xây dựng; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 1.601,71 tỷ đồng, tương đương 2,57% giá trị các hợp đồng; lũy kế khối lượng hoàn thành đến nay khoảng 12.025,64 tỷ đồng/62.373,47 tỷ đồng, tương đương 19,3% giá trị các hợp đồng. Cụ thể:

2.1. Đối với các dự án thành phần đầu tư công thực hiện theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội

¹ Gồm các đoạn: Cao Bồ - Mai Sơn (15,2km), Mai Sơn - QL45 (63,37km), QL45 - Nghi Sơn (43,28km), Nghi Sơn - Diên Châu (50km), Cam Lộ - La Sơn (98,3km), Vĩnh Hảo - Phan Thiết (100,8km), Phan Thiết - Dầu Giây (99km) và cầu Mỹ Thuận 2 (6,01km bao gồm cả đường vào cầu).

² Gồm các đoạn: Diên Châu - Bãi Vọt (49,3km), Nha Trang - Cam Lâm (49,1km) và Cam Lâm - Vĩnh Hảo (78,5km).

³ Thông báo số 283/TB-VPCP ngày 27/10/2021.

⁴ Khối lượng GPMB còn lại chủ yếu gồm: (i) Về bàn giao mặt bằng: Nghệ An 3,3km, Khánh Hòa 1,0km, Ninh Thuận 0,3km, Bình Thuận 0,3km; (ii) Về xây dựng các khu TĐC: Tổng số 29.183 hộ dân có đất phải thu hồi, trong đó có 3.173 hộ dân phải bố trí TĐC tại 111 khu TĐC (gồm 83 khu xây dựng mới và 28 khu đã sẵn có), hiện đã hoàn thành 78/83 khu, đạt 94%, còn lại 05 khu TĐC (Nghệ An còn 03 khu, Đồng Nai còn 02 khu) đang triển khai xây dựng, dự kiến hoàn thành 04 khu TĐC trong tháng 11/2021, riêng 01 khu TĐC thuộc dự án Phan Thiết - Dầu Giây qua địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện lựa chọn nhà thầu xây lắp. Hiện địa phương đã bố trí tạm cư; (iii) Di dời công trình HTKT: Các địa phương đã hoàn thành di dời 433 vị trí /737 vị trí đường điện, đạt 58,8%; 25.159m/40.232m đường ống nước các loại, đạt 62,5%; 54.525m/91.828m cáp viễn thông, đạt 59,4% (tăng 30 vị trí đường điện và 600m đường ống nước so với số liệu báo cáo ngày 20/10/2021), hiện còn lại 303 vị trí đường điện, 15.073m đường ống nước và 37.303 m cáp viễn thông chưa hoàn thành di dời, tập trung tại các tỉnh: Nghệ An, Khánh Hòa, Bình Thuận, Đồng Nai, Thừa Thiên - Huế.

- Đoạn Cao Bồ - Mai Sơn: khởi công ngày 02/12/2019, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2021; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 81,4 tỷ đồng, tương đương 6,7% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 90,8% giá trị các hợp đồng, trong đó gói thầu xây lắp chính đã hoàn thành 96,5% giá trị hợp đồng; dự kiến hoàn thành phần đường và cầu trước ngày 10/12/2021, hoàn thành toàn dự án đúng tiến độ yêu cầu (trong tháng 12/2021, trừ hệ thống ITS sẽ triển khai thực hiện trong năm 2022).

- Đoạn Cam Lộ - La Sơn: khởi công ngày 16/9/2019, dự kiến dự án hoàn thành năm 2022⁵; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 73,6 tỷ đồng, tương đương 1,2% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 68,3% giá trị các hợp đồng xây lắp. Dự án bị chậm tiến độ do ảnh hưởng của bão lũ khu vực miền Trung năm 2020, dịch COVID-19, khó khăn trong nguồn vật liệu đất đắp trong giai đoạn đầu triển khai dự án,... Hiện các Nhà thầu đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

- Cầu Mỹ Thuận 2: khởi công 16/3/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2023; gồm 05 gói thầu xây lắp, đang thi công 04 gói thầu⁶; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 109,84 tỷ đồng, tương đương 3,44% giá trị các hợp đồng; ; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 42% giá trị của 05 hợp đồng (tương đương 74% giá trị của 04 hợp đồng đang thi công). Tiến độ thực hiện dự án hiện đang vượt so với kế hoạch đề ra.

2.2. Đối với các dự án thành phần chuyển hình thức đầu tư công theo Nghị quyết số 117/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội

- Đoạn Mai Sơn - QL45: khởi công tháng 9/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2022; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 302,97 tỷ đồng, tương đương 4,40% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 35,31% giá trị các hợp đồng. Tiến độ thực hiện dự án đến nay cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra.

- Đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết: khởi công tháng 9/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2022; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 25 tỷ đồng, tương đương 0,4% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 17,83% giá trị các hợp đồng. Tiến độ thực hiện dự án đến nay có chậm so với kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do khó khăn về nguồn cung vật liệu đất đắp trong giai đoạn đầu triển khai dự án, ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thời tiết các tháng gần đây mưa nhiều và nguyên nhân chủ quan từ nhà thầu thi công chưa chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai thi công. Hiện các Nhà thầu đang đẩy nhanh tiến độ thi công để bù đắp khối lượng chậm tiến độ.

- Đoạn Phan Thiết - Dầu Giây: khởi công tháng 9/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2022; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 197,29 tỷ đồng, tương đương 3,36% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 22,1% giá trị các hợp đồng. Tiến độ thực hiện dự án đến nay có chậm so với kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do khó khăn về nguồn cung vật liệu đất đắp trong giai đoạn đầu triển khai dự án, ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 và thời tiết các tháng gần đây mưa nhiều. Hiện các Nhà thầu đang đẩy nhanh tiến độ thi công để bù đắp khối lượng chậm tiến độ.

2.3. Đối với các dự án thành phần chuyển hình thức đầu tư công theo Nghị quyết số 1213/UBTVQH14 ngày 04/2/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Đoạn QL45 - Nghi Sơn: khởi công ngày 01/7/2021, kế hoạch hoàn thành tháng 8/2023; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 69,7 tỷ đồng, tương

⁵ Dự án thuộc danh mục dự án báo cáo xin gia hạn tiến độ hoàn thành năm 2022 do một số nguyên nhân: Ảnh hưởng của bão lũ khu vực miền Trung năm 2020; dịch COVID-19; khó khăn trong nguồn vật liệu đất đắp và chậm GPMB trong giai đoạn đầu triển khai dự án.

⁶ Gói thầu XL.03B (thân trụ neo, trụ tháp và kết cấu phần trên nhip chính dây văng) có giá trị 1.390 tỷ đồng, sẽ triển khai sau khi gói thầu XL.03A (kết cấu phần dưới) cơ bản hoàn thành, dự kiến triển khai thi công vào cuối tháng 11/2021.

đương 2,24% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 3,6% giá trị các hợp đồng. Tiến độ thực hiện dự án đến nay cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra.

- Đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu: khởi công ngày 02/7/2021, kế hoạch hoàn thành tháng 12/2023; khối lượng hoàn thành từ ngày 20/10/2021 đến nay khoảng 105 tỷ đồng, tương đương 2,39% giá trị các hợp đồng; đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 3,93% giá trị các hợp đồng. Tiến độ thực hiện dự án đến nay cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra.

2.4. Đối với các dự án thành phần đầu tư theo hình thức PPP

- Đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt: khởi công ngày 22/5/2021, kế hoạch hoàn thành tháng 5/2024. Hiện nhà đầu tư đang thực hiện công tác chuẩn bị thi công⁷ và thực hiện các thủ tục huy động tín dụng⁸.

- Đoạn Nha Trang - Cam Lâm: triển khai thực hiện từ ngày 18/7/2021, kế hoạch hoàn thành quý III/2023. Hiện nhà đầu tư đang thực hiện công tác chuẩn bị thi công⁹ và thực hiện các thủ tục huy động tín dụng. Đến nay khối lượng hoàn thành tại dự án đạt 10,4%; đã giải ngân 99,9% vốn chủ sở hữu (khoảng 514,13/514,3 tỷ đồng).

- Đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo: đã ký Hợp đồng BOT ngày 30/7/2021, kế hoạch hoàn thành quý I/2024. Hiện nhà đầu tư đang thực hiện công tác chuẩn bị thi công¹⁰; đã có thông báo phê duyệt điều kiện cấp 1.700 tỷ vốn tín dụng của Ngân hàng TP Bank; đã giải ngân 65,5% vốn chủ sở hữu (khoảng 675/1.030 tỷ đồng).

(Chi tiết kết quả thực hiện thể hiện tại Phụ lục 2 kèm theo)

3. Về công tác giải ngân

- Giải ngân cho công tác GPMB: Lũy kế giá trị giải ngân cho GPMB đến nay đạt 12.184,47 tỷ đồng /14.688,03 tỷ đồng chi phí GPMB¹¹, tương đương 83,0%. Từ đầu năm 2021 đến nay đã giải ngân 1.420,83 tỷ đồng /2.283,02 tỷ đồng kế hoạch vốn năm 2021, đạt 62,2% (tăng 106,09 tỷ đồng so với số liệu tại báo cáo ngày 20/10/2021).

- Giải ngân cho công tác xây lắp, tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác lũy kế đến nay đạt 16.504,48 tỷ đồng/ 51.039,52 tỷ đồng, tương đương 32,34%. Từ đầu năm 2021 đến nay đã giải ngân 9.521,96 tỷ đồng / 12.464,70 tỷ đồng kế hoạch vốn, đạt 76,39% (tăng 943,96 tỷ đồng so với số liệu tại báo cáo ngày 20/10/2021).

4. Một số công việc đang thực hiện để đảm bảo tiến độ dự án

4.1. Về công tác GPMB

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ¹², các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện, hiện nay chỉ còn 5,2 km/ 652,86km tập chung ở địa bàn 04 tỉnh và một số công trình hạ tầng kỹ thuật, một số khu tái định cư đã đang triển khai thực hiện nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công Dự án. Đề nghị các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện để giải quyết dứt điểm và hoàn thiện thủ tục để giải ngân hết kế hoạch vốn cho công tác

⁷ Hiện Nhà đầu tư đã thi công 7,2km đường công vụ nội tuyến, mặt bằng công trường; đang thực hiện một số công việc: lập TK BVTC, lựa chọn nhà thầu, thực hiện

⁸ Hợp đồng BOT được ký ngày 13/5/2021, hiện đã hết thời hạn ký hợp đồng tín dụng theo quy định của Hợp đồng BOT, Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA 6 thực hiện các thủ tục xử lý theo quy định của Hợp đồng BOT.

⁹ Nhà đầu tư đã thực hiện xong công tác lựa chọn nhà thầu thiết kế BVTC, TVGS và nhà thầu xây lắp; đang triển khai thi công nền đường, công hộ thoát nước, khoan cọc nhồi, thi công hầm Dốc Sạn,....

¹⁰ Nhà đầu tư đã xây dựng 23 km đường công vụ, phát quang mặt bằng, tập kết thiết bị thi công cầu lớn, hầm Núi Vung...; đồng thời đang hoàn thành một số thủ tục: lập TK BVTC, lựa chọn nhà thầu,....

¹¹ Trong 14.688,03 tỷ đồng chi phí GPMB, chi phí di dời hạ tầng kỹ thuật là 2.356,08 tỷ đồng; chi phí hỗ trợ xây dựng TĐC là 1.398,07 tỷ đồng; chi phí bồi thường về đất, nhà, công trình trên đất, các tài sản gắn liền với đất; chi phí hội đồng GPMB của các địa phương, chi phí đo đạc, lập phương án đền bù,...10.933,88 tỷ đồng

¹² Các CD: số 07/CD-TTg ngày 21/3/2019, số 1802/CD-TTg ngày 18/12/2020 và số 686/CD-TTg ngày 27/5/2021; các TB số 179/TB-VPCP ngày 08/7/2021, số 249/TB-VPCP ngày 17/9/2021 và số 283/TB-VPCP ngày 27/10/2021.

GPMB năm 2021.

4.2. Về nguồn vật liệu đắp nền đường phục vụ thi công Dự án

Thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021 của Chính phủ, các địa phương đã cấp phép mới cho 13 mỏ đất với trữ lượng khoảng 14 triệu m³, nâng công suất khai thác đối với 32 mỏ đất với tổng công suất được nâng thêm khoảng trên 13,0 triệu m³/năm (tăng 03 mỏ đất cấp phép mới và 28 mỏ nâng công suất khai thác so với số liệu tại báo cáo ngày 20/10/2021 và số liệu tại báo cáo số 86/BC-BTNMT ngày 20/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường¹³); trong đó, thực hiện Nghị quyết số 133/NQ-CP đã có 19 mỏ thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa được nâng công suất khai thác¹⁴ với tổng công suất khai thác được nâng thêm khoảng 9,0 triệu m³¹⁵.

Kiến nghị các địa phương tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại Thông báo số 283/TB-VPCP ngày 27/10/2021, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-CP và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021 trong cấp phép, nâng công suất khai thác các mỏ đất đắp nền đường¹⁶.

(Công tác cấp phép, nâng công suất khai thác vật liệu đắp nền đường thể hiện tại Phụ lục 3 kèm theo)

4.3. Về khó khăn huy động vốn tín dụng cho dự án PPP

Hiện cả ba dự án PPP đều chưa ký hợp đồng tín dụng, các nhà đầu tư BOT đang tích cực đàm phán với các Ngân hàng thương mại để huy động vốn cho Dự án. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước, các Ngân hàng Thương mại có cơ chế, tạo điều kiện sớm cung cấp tín dụng cho dự án PPP.

Trên đây là báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Bộ Giao thông vận tải kính báo cáo Phó Thủ tướng và xin ý kiến chỉ đạo./.

Gửi kèm theo: Phụ lục 1 - Khối lượng còn lại của công tác GPMB; Phụ lục 2 - tình hình triển khai thi công Dự án; Phụ lục 3 - Công tác cấp phép, nâng công suất khai thác vật liệu đắp nền đường.

Nơi nhận:

- Như trên (đề b/c)
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Vụ: KHĐT, ĐTCT;
- Các Ban QLDA: 2, 6, 7, 85, Thăng Long, Đường HCM;
- Lưu VT, CQLXD.



¹³ Theo báo cáo của Bộ TNMT tại thời điểm tháng 9/2021 có 10 mỏ được cấp phép mới theo điểm a mục 1 Nghị quyết số 60/NQ-CP và 04 mỏ được nâng công suất khai thác.

¹⁴ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa đã có Văn bản số 9507/STNMT-TNKS ngày 29/10/2021 gửi các Ban QLDA và các doanh nghiệp khai thác vật liệu về việc thực hiện Nghị quyết số 133/NQ-CP, theo đó đối với các mỏ đất, chủ mỏ được khai thác và cung cấp cho Dự án với khối lượng tối đa theo trữ lượng được khai thác, không hạn chế công suất.

¹⁵ Các địa phương khác chưa có mỏ đất được cấp phép hoặc nâng công suất khai thác theo Nghị quyết số 133/NQ-CP của Chính phủ.

¹⁶ Tổng khối lượng vật liệu đắp nền khoảng 71 triệu m³, khối tận dụng từ nền đào vận chuyển sang đắp khoảng 20 triệu m³, nhu cầu vật liệu lấy tại các mỏ đất khoảng 51 triệu m³. Hiện nay đã cơ bản tháo gỡ được vướng mắc về nguồn vật liệu đất đắp nền đường, khối lượng còn thiếu hụt khoảng 17 triệu m³ đang được các địa phương cấp phép và nâng công suất khai thác, chủ yếu tập trung tại 06 dự án thành phần: (1) Nha Trang - Cam Lâm thiếu 5,3 triệu m³; (2) Vinh Hảo - Phan Thiết thiếu 3,8 triệu m³; (3) Diễn Châu - Bãi Vọt thiếu 2,9 triệu m³; (4) Cam Lâm - Vinh Hảo thiếu 2,2 triệu m³; (5) Phan Thiết - Dầu Giây thiếu 1,9 triệu m³; (6) QL45 - Nghi Sơn thiếu 1,4 triệu m³.